

Số: /BC-TA-KH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2017

BÁO CÁO TỔNG KẾT NĂM 2016 TÌNH HÌNH SẢN XUẤT – KINH DOANH – ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2017

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2016

Sau 12 tháng của năm 2016, Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Ngoài nhiệm vụ sản xuất – kinh doanh chính, Công ty còn tập trung vào nhiệm vụ chính trị phục vụ cung cấp nước cho người dân trên địa bàn. Các kết quả như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Công ty Cổ Phần Cấp Nước Trung An (Cty Trung An) hoạt động theo mô hình Công ty Cổ Phần đã gần 02 năm. Trong đó, Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – Trách Nhiệm Hữu Hạn Một Thành Viên giữ 65% cổ phần; nhà đầu tư Công ty Cổ Phần Cơ Điện Lạnh - REE giữ 29% cổ phần; còn lại 6% cổ phần là của CB-CNV làm việc tại công ty.

Cùng với việc thực hiện Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố, Công ty Trung An đã nỗ lực hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất – kinh doanh năm 2016. Bên cạnh những điều kiện thuận lợi, công ty cũng có nhiều khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện, cụ thể:

1) Thuận lợi:

- Được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của lãnh đạo Tổng Công ty, sự hỗ trợ thường xuyên và hiệu quả từ các Phòng Ban và các đơn vị thuộc Tổng Công ty.
- Sự nỗ lực, đoàn kết và quyết tâm của tập thể cán bộ CB-CNV Công ty Trung An trong năm 2016.
- Đã được trang bị và ứng dụng khoa học kỹ thuật tiên tiến trong việc quản lý mạng lưới cấp nước, đọc số đồng hồ nước, giám sát thi công.
- Địa bàn quản lý gồm các quận Gò Vấp, Quận 12 và huyện Hóc Môn đang trong quá trình đô thị hóa nên thuận lợi cho phát triển mạng lưới cấp nước và phát triển khách hàng mới.
- Công ty phối hợp tốt với chính quyền địa phương và các sở ban ngành để thực hiện thủ tục về thỏa thuận hướng tuyến, xin phép đào đường phát triển mạng lưới và gắn mới đồng hồ nước v.v...

2) Khó khăn:

- Do thực hiện cấp nước theo Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND nên lượng đồng hồ nước gắn mới rất nhiều, các giải pháp cấp nước bằng bồn trung gian, đồng hồ tổng, điểm lấy nước... cũng phát triển rộng khắp, nhưng hiệu quả kinh tế mang lại chưa cao. Bên cạnh đó, có sự tăng nhanh dân số ở Quận 12 và huyện Hóc Môn nên vấn đề đảm bảo tỷ lệ 100% hộ dân có nước sạch vào cuối năm 2016 là một thử thách

lớn. Tuy nhiên, công ty Trung An đã rất nỗ lực và hoàn thành chỉ tiêu 100% hộ dân có nước sạch trên các địa bàn quản lý của đơn vị.

- Mặc dù đã có nhiều nỗ lực, bằng nhiều biện pháp để khuyến khích khách hàng sử dụng nước nhưng tốc độ tăng lượng nước tiêu thụ vẫn còn thấp so với lượng ĐHN gần mới.
- Hiện tượng nước có màu và cặn xảy ra sau khi nhà máy nước Tân Hiệp ngưng bơm để bảo trì hoặc cúp điện làm cho người dân chưa thật sự yên tâm sử dụng nước máy.
- Khách hàng tại Quận Gò Vấp, 12 và huyện Hóc Môn vẫn còn một lượng lớn đồng hồ nước có chỉ số từ 0-4 m³ (Quận Gò Vấp 31,58 %, Quận 12 40,2 %, Huyện Hóc Môn 59,64 %), mặc dù tỉ lệ hộ dân được cấp nước đã tăng cao (Quận Gò Vấp đạt 100 %, Quận 12 đạt 100 %, Huyện Hóc Môn đạt 100 %).
- Do quá trình đô thị hóa nên xảy ra tình trạng ảnh hưởng đến chất lượng đường ống nước (thi công công, cáp, hạ tầng...).

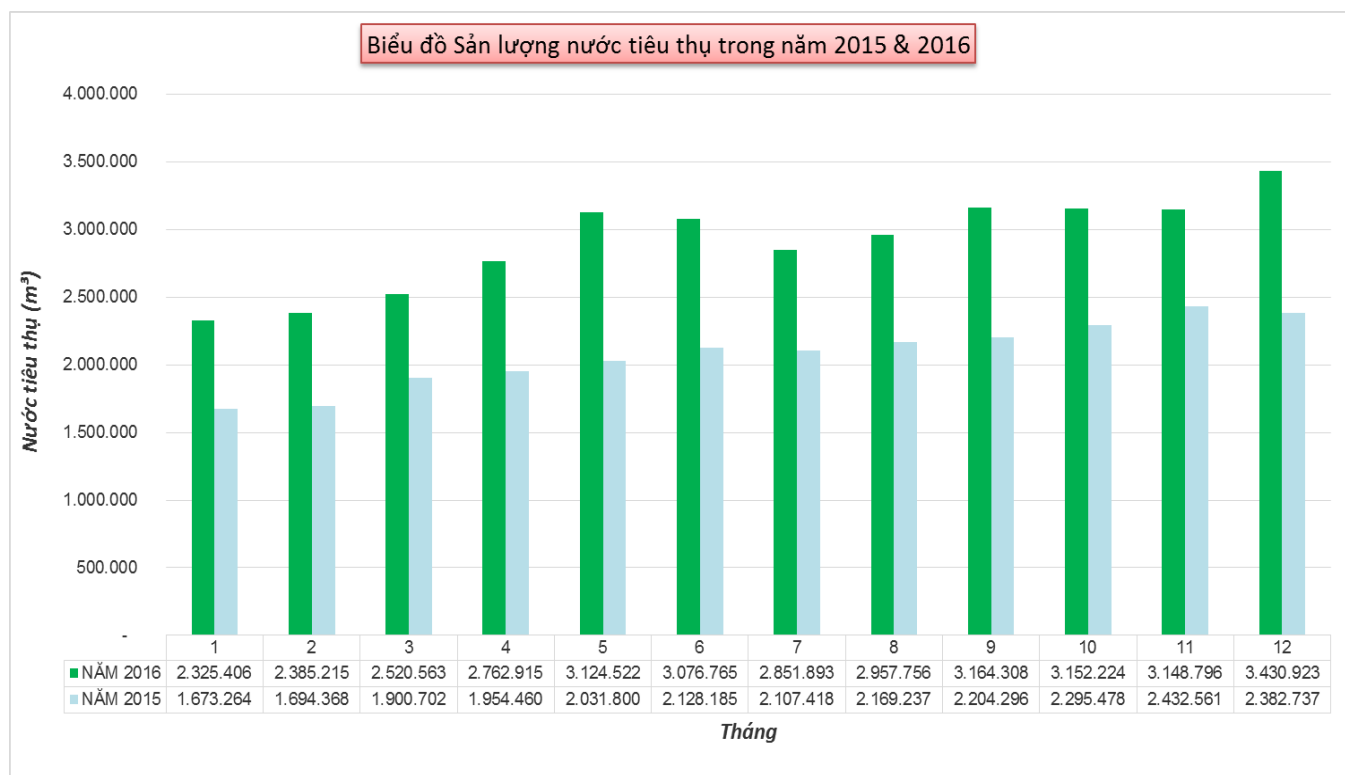
II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRONG NĂM 2016:

1) Nước tiêu thụ:

Tổng lượng nước tiêu thụ năm 2016 đạt **34.901.286 m³** đạt 117,7 % so với kế hoạch năm 2016 và đạt 139,7 % so với cùng kỳ năm 2015, cụ thể:

| Stt | Nội dung | Thực hiện năm 2015 | Kế hoạch năm 2016 | Thực hiện năm 2016 | Tỷ lệ (%) | |
|-----|---------------------------------------|--------------------|-------------------|--------------------|-------------------|----------------|
| | | | | | (TH 2016/TH 2015) | (Thực hiện/KH) |
| 1 | Nước tiêu thụ (1.000 m ³) | 24.975 | 29.650 | 34.901 | 139,7 | 117,7 |

Chi tiết biến động sản lượng trong năm:

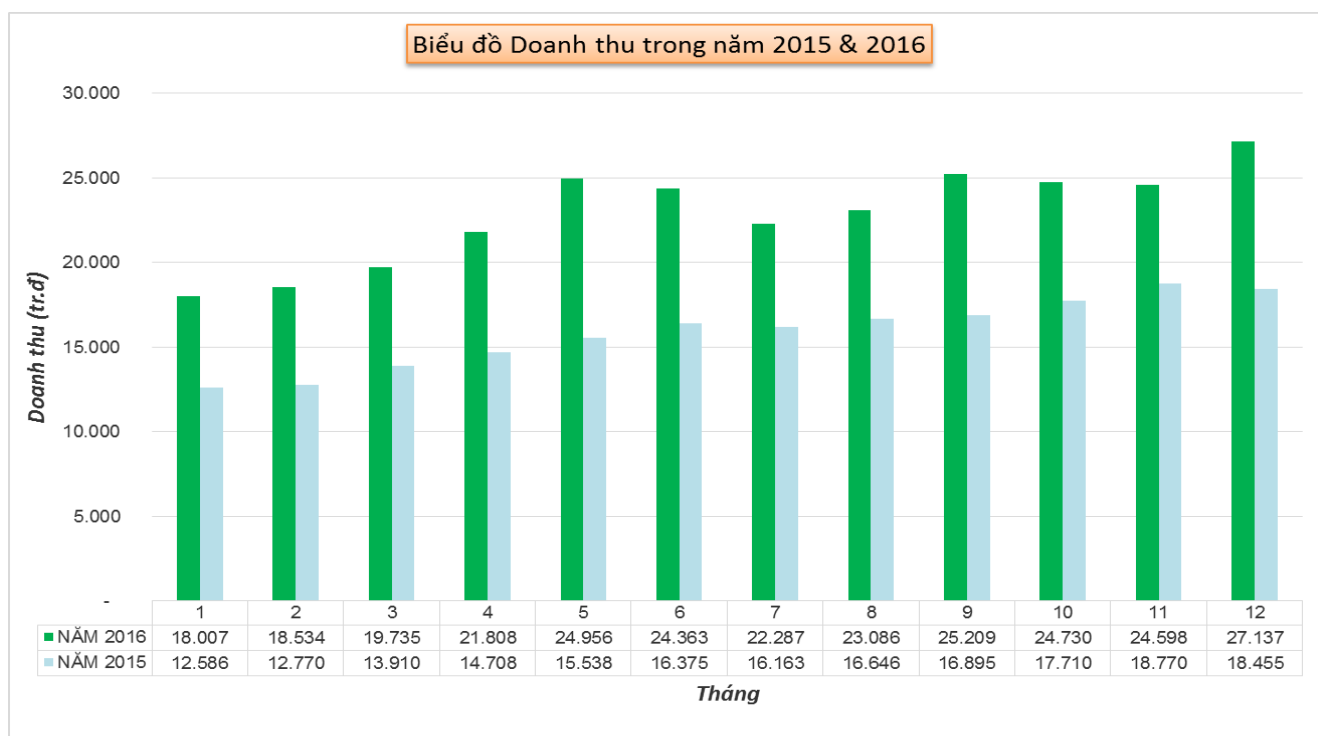


2) Doanh thu tiền nước:

Doanh thu tiền nước là **274,731 tỷ đồng** đạt 119,8 % so với kế hoạch năm 2016 và đạt 143,8 % so với thực hiện của năm 2015.

| Stt | Nội dung | Thực hiện năm 2015 | Kế hoạch năm 2016 | Thực hiện năm 2016 | Tỷ lệ (%) | |
|-----|-------------------------------|--------------------|-------------------|--------------------|-------------------|----------------|
| | | | | | (TH 2016/TH 2015) | (Thực hiện/KH) |
| 1 | Doanh thu tiền nước (tỷ đồng) | 191,054 | 229,265 | 274,731 | 143,8 | 119,8 |

Chi tiết biến động doanh thu trong năm:



Các chỉ tiêu khác về doanh thu:

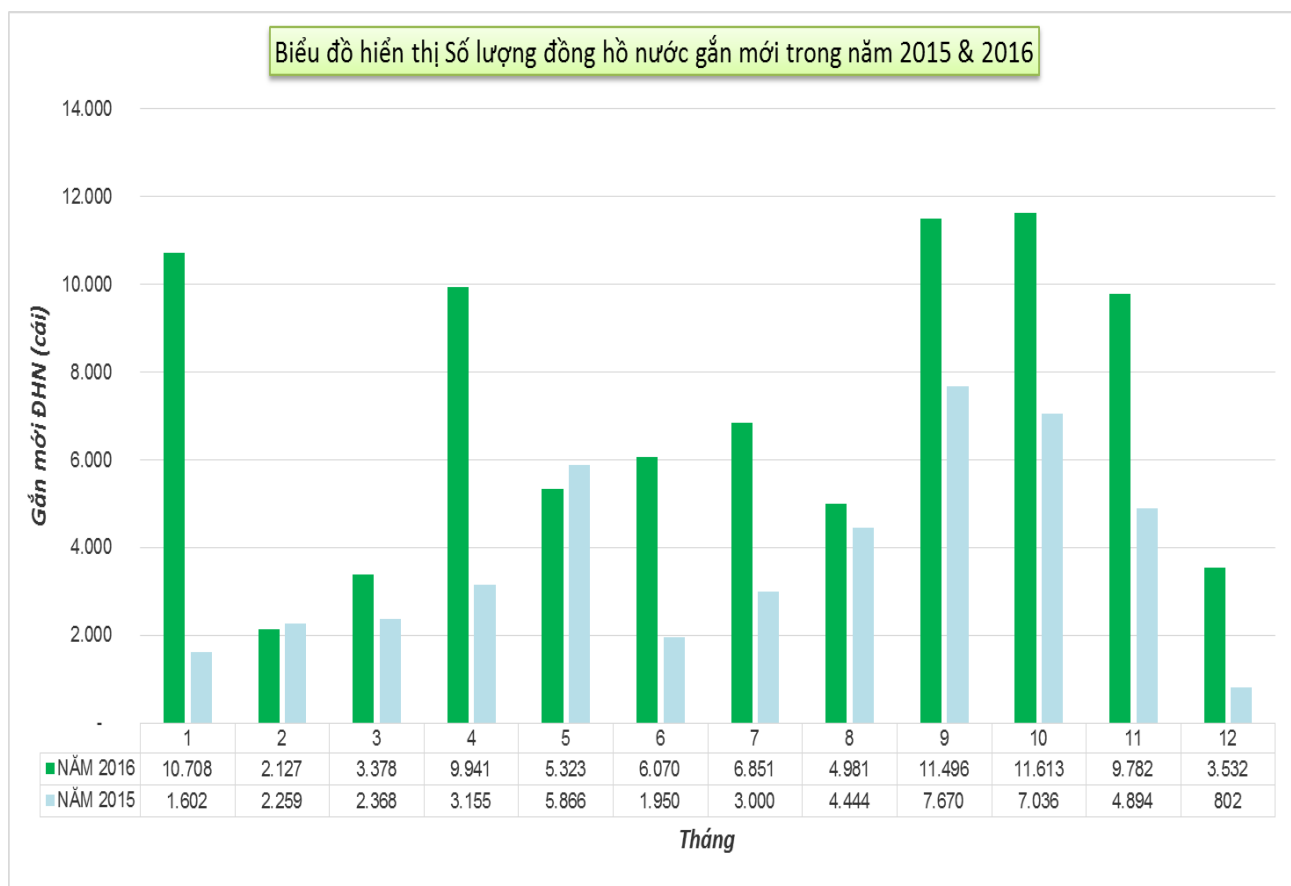
- Tỷ lệ thực thu dự kiến **98,35 %**
- Giá bán bình quân dự kiến **7.810 đồng/m³**.

3) Công tác gắn mới đồng hồ nước:

Đã thực hiện gắn mới được **85.802 ĐHN** (Con số quyết toán trong năm 2016) đạt 101 % so với kế hoạch và đạt 190,5 % so với năm 2015. Trong năm 2016, cùng với việc thực hiện Nghị quyết 35 nên số lượng ĐHN gắn mới tăng rất nhiều lần so với những năm trước. Công tác hoàn chỉnh hồ sơ đưa vào đọc số - thu tiền cũng kịp thời và quyết toán đầy đủ về tài chính của năm 2016.

| Stt | Nội dung | Thực hiện năm 2015 | Kế hoạch năm 2016 | Thực hiện năm 2016 | Tỷ lệ (%) | |
|-----|-------------------|--------------------|-------------------|--------------------|-------------------|----------------|
| | | | | | (TH 2016/TH 2015) | (Thực hiện/KH) |
| 1 | Gắn mới ĐHN (cái) | 45.046 | 84.942 | 85.802 | 190,5 | 101 |

Chi tiết tiến độ gắn đồng hồ nước trong năm:



4) Công tác thay đồng hồ nước:

Cho đến nay, trên mạng lưới cấp nước của Cty Trung An đã có **243.762 ĐHN** các cỡ. Từ năm 2012, lượng ĐHN đến niên hạn thay thế bắt đầu tăng dần, năm 2014 thay chỉ hơn 16.000ĐHN nhưng đến năm 2015 đã thay gần 20.441ĐHN và năm 2016 đã thực hiện thay **21.495 ĐHN** các cỡ. Do đó, chỉ tiêu thay ĐHN hàng năm cũng là một chỉ tiêu quan trọng trong việc thực hiện kế hoạch.

Số lượng ĐHN đã thay định kỳ của năm 2016, như sau:

| | |
|---------------------------------------|---------------|
| Thay ĐHN cỡ nhỏ (15ly và 25ly) | 21.472 |
| Thay ĐHN cỡ lớn (≥ 40ly) | 23 |

| Stt | Nội dung | Thực hiện năm 2015 | Kế hoạch năm 2016 | Thực hiện năm 2016 | Tỷ lệ (%) | |
|-----|-----------------------|--------------------|-------------------|--------------------|-------------------|----------------|
| | | | | | (TH 2016/TH 2015) | (Thực hiện/KH) |
| 1 | Thay ĐHN các cỡ (cái) | 20.441 | 18.010 | 21.495 | 105,2 | 119,4 |

5) Công tác đầu tư xây dựng phát triển mạng lưới cấp nước:

Năm 2016 là năm công ty phải thực hiện một khối lượng lớn về đầu tư xây dựng, đã lắp đặt được **554.901 mét** đường ống với giá trị khối lượng là **726,5 tỷ đồng**. Cụ thể:

| Stt | Nội dung | Thực hiện năm 2015 | Kế hoạch năm 2016 | Thực hiện năm 2016 | Tỷ lệ (%) | |
|-----|----------------------|--------------------|-------------------|--------------------|-------------------|----------------|
| | | | | | (TH 2016/TH 2015) | (Thực hiện/KH) |
| 1 | Khối lượng (m) | 398.781 | 430.312 | 554.901 | 139,1 | 129 |
| 2 | Giá trị (triệu đồng) | 587.995 | 916,657 | 726.500 | 123,6 | 79,3 |

6) Các giải pháp cấp nước để thực hiện Nghị quyết 35 của HĐND thành phố:

- Đối với những vùng chưa có mạng lưới đường ống dịch vụ cấp 3, công ty đã phối hợp và thống nhất với địa phương để lắp đặt những bồn nước trung gian thể tích 5m³, sử dụng xe bồn chở nước sạch đổ nước vào cho nhân dân quanh vùng sử dụng.
- Đối với những khu vực cuối đường ống trên mạng lưới, có mật độ dân cư đông đúc, thực hiện lắp đồng hồ tổng và điểm lấy nước tập trung để nhân dân chủ động tổ chức phân phối.
- Đến cuối 2016, công ty Trung An đã thực hiện thi công phát triển mạng lưới với khối lượng lớn (554.901 m đường ống) và thi công gắn mới 85.802 đồng hồ nước, đã đạt chỉ tiêu 100% hộ dân được cấp nước sạch trên toàn địa bàn quản lý.

7) Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch:

Trong năm 2016, lãnh đạo và tập thể CB CNV công ty Trung An đã nỗ lực thực hiện tinh thần Nghị quyết số 35, qua các công tác phát triển mạng lưới, gắn mới đồng hồ nước, kết quả đã đạt yêu cầu của Nghị quyết 35 đề ra, cụ thể như sau:

| | |
|--|--------------|
| Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch trên toàn địa bàn | 100 % |
| * Quận Gò Vấp | 100 % |
| * Quận 12 | 100 % |
| * Huyện Hóc Môn | 100 % |

8) Nước thất thoát - thất thu:

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý mạng lưới cấp nước, áp dụng các biện pháp để giảm nước không doanh thu, tăng cường kiểm tra chống gian lận nước, sửa bể kịp thời, cụ thể:

- Công tác dò bể hàng đêm được tiến hành thường xuyên và có báo cáo hàng tuần.
- Công tác thay ống ngành được thực hiện ngay khi phát hiện điểm bể.
- Gắn ĐHN có hộp bảo vệ bên ngoài bất động sản của khách hàng nhằm giảm

nước thất thoát thất thu vô hình.

8.1 Tỷ lệ nước thất thoát thất thu trên địa bàn Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An

a. Tỷ lệ nước thất thoát thất thu năm 2016

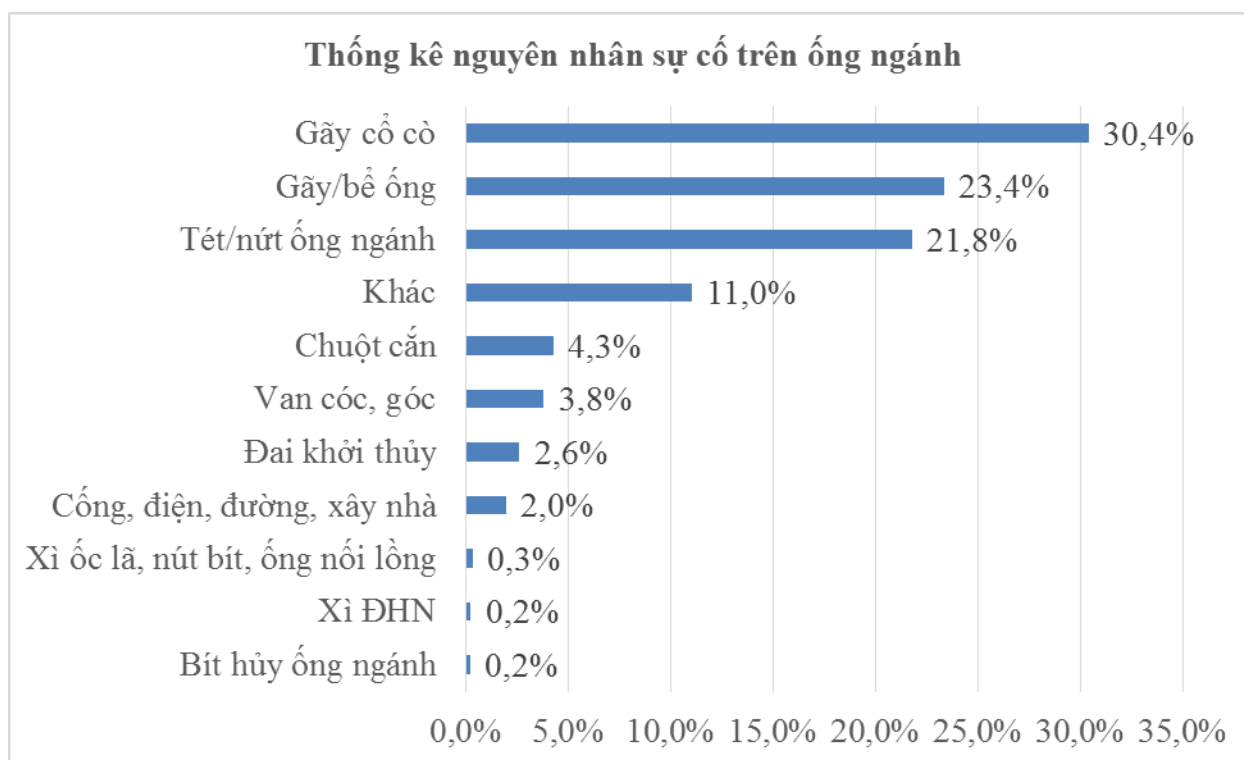
- Tỷ lệ nước không doanh thu trung bình *12 tháng* năm 2016 là: **24,05 %**

| Stt | Nội dung | Thực hiện năm 2015 | Kế hoạch năm 2016 | Thực hiện năm 2016 | Chênh lệch | |
|-----|------------------------------------|--------------------|-------------------|--------------------|--------------------|----------------------|
| | | | | | TH 2016 so TH 2015 | Thực hiện 2016 so KH |
| 1 | Tỷ lệ nước thất thoát thất thu (%) | 27,83 | 26 | 24,05 | Thấp hơn 3,78 | Thấp hơn 1,95 |

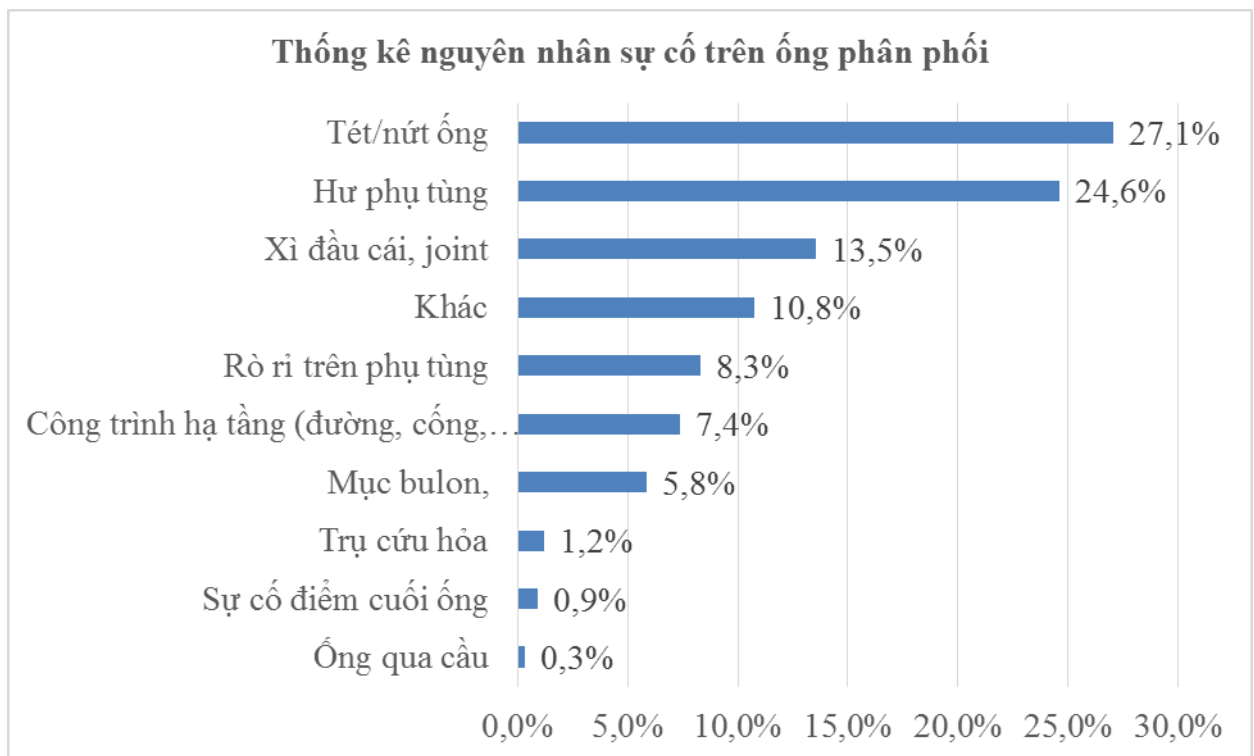
b. Đánh giá nguyên nhân

+ Phân tích nguyên nhân

- Thống kê tỷ lệ theo nguyên nhân sự cố trên ống ngành:



- Thống kê tỷ lệ theo nguyên nhân sự cố trên ống phân phối:



c. Nhận định, đánh giá các nguyên nhân chính ảnh hưởng đến tỷ lệ nước thất thoát thất thu tại Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An

◆ Nguyên nhân khách quan

1. Do vật liệu, một số khu vực trên địa bàn Quận Gò Vấp được lắp đặt các loại đai ngàm, ống PP, ống PE 27 trong thời gian trước năm 2006, đến nay hầu hết đã bị rò rỉ.

Bên cạnh đó, vật liệu ống HDPE được lắp đặt trên mạng lưới có chất lượng đều không đạt yêu cầu, bị lão hóa rất nhanh; mặc dù chất lượng ống khi kiểm tra tại xưởng sản xuất vẫn đạt các tiêu chí kiểm tra kỹ thuật của Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn.

2. Do ảnh hưởng từ quá trình đô thị hóa, trên địa bàn quản lý có rất nhiều tuyến ống Ø100, Ø150 và Ø200 bị chôn sâu đến rất sâu (ống > 2 mét), dẫn đến tới hạn về độ bền của vật liệu (ống nhánh và van cock), bên cạnh đó cũng ảnh hưởng đến công tác sửa bể và dò bể.

Quá trình đô thị hóa cũng dẫn đến ảnh hưởng từ các công trình hạ tầng kỹ thuật khác (điện, điện thoại, cống...) đến đường ống cấp nước và phụ tùng, đặc biệt là ống nhánh khách hàng.

3. Một số khu vực lân cận sông Sài Gòn, kênh Tham Lương - Bến Cát, nước ngầm có độ ăn mòn cao, dẫn đến tăng khả năng rò rỉ tại van cock, phụ tùng do bị ăn mòn xuyên thủng hoặc mực bulon.

◆ Nguyên nhân chủ quan

1. Chất lượng thi công ống nhánh trong giai đoạn trước đây chưa thực sự đảm bảo yêu cầu kỹ thuật; tốc độ phát triển mạng lưới đường ống quá nhanh và dàn trải nên công tác giám sát thi công chưa thật sự đeo bám.

2. Tính chủ động trong công tác phòng chống nước thất thoát thất thu, bao gồm thất thoát hữu hình và vô hình tại Công ty mặc dù đã được nâng cao, nhưng chưa mang tính tự giác và còn chủ quan.
3. Với khối lượng đồng hồ nước gắn mới rất lớn (86.000 đồng hồ nước), dẫn đến việc tính toán tỷ lệ nước không doanh thu không gần với thực tế, do ảnh hưởng từ các công tác quản lý đồng hồ nước như: trễ đợt, dồn đợt, sắp xếp lại phiên lộ trình...

8.2 Kết quả thực hiện giảm nước thất thoát thất thu năm 2016

a. Công tác quản lý mạng lưới cấp nước

+ Công tác dò tìm rò rỉ và sửa bể

- Công tác sửa bể mạng lưới: trong năm 2016 Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An đã sửa chữa 6900 điểm sự cố trên mạng lưới, trong đó có 1173 điểm bể ngầm (chiếm 17.0% so với tổng số điểm bể).
- Đã và đang triển khai thay đai khởi thủy PVC dạng gai, ống PP 20, ống PE27 tại các khu vực được lắp đặt đồng hồ nước trước năm 2006.

+ Quản lý áp lực mạng lưới

- Đã triển khai nâng cấp hệ thống quản lý áp lực và lưu lượng DMA, với tổng số logger đạt 87 điểm.
- Phối hợp với Tổng công ty Cấp nước Sài Gòn và Xí nghiệp Truyền dẫn Nước sạch kiểm tra và điều tiết áp lực, lưu lượng trên mạng lưới Quận Gò Vấp từ các nguồn nước; súc rửa lưới lọc (07 lần), sửa chữa thay van bị nghẹt (02 lần).
- Thi công 03 điểm điều hòa áp lực mạng lưới.
- Thực hiện đo áp lực trên mạng lưới cấp nước theo định kỳ và khi có thông tin nước yếu.

+ Quản lý van

- Cơi van bị mất dấu: trong năm 2016, Công ty đã tiến hành cơi 534 van

+ Quản lý lưu lượng

- Áp dụng công thức tính toán lượng nước súc xả mới của Tổng công ty.
- Lưu lượng nước súc xả trên mạng lưới phân phối trong năm 2016: 1,301,709 m³ với 2334 lượt súc xả.
- Số điểm xả cặn hoạt động trên mạng lưới: 635 điểm.

8.3 Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý mạng lưới cấp nước

- Đã triển khai nâng cấp hệ thống quản lý áp lực và lưu lượng DMA, với tổng số logger đạt 87 điểm.
- Ứng dụng công nghệ viễn thám, sử dụng ảnh LIDAR để cập nhật đường giao thông, thửa và hiệu chỉnh họa đồ nền.

- Triển khai phần mềm Collector dưới sự hợp tác của ERSI Việt Nam sử dụng trên máy tính bảng, hỗ trợ công tác tham khảo và cập nhật mạng lưới trực tuyến.
- Hoàn tất triển khai trang web quản lý thi công bằng hình ảnh có tọa độ GPS.
- Hoàn tất triển khai phần mềm tham khảo vị trí đồng hồ nước trên nền Google Map.

9) Công tác phục vụ khách hàng

- Ngoài điểm giao dịch tại đường Phan Huy Ích, Công ty đã thành lập Phòng giao dịch Hóc Môn nhằm tạo điều kiện phục vụ nhu cầu của khách hàng thuộc địa bàn huyện Hóc Môn.
- Tiếp tục thực hiện mục tiêu của “*Hướng về cộng đồng phát triển để phục vụ tốt hơn*”, công ty nỗ lực cải tiến thủ tục cho người dân, xây dựng môi trường giao tiếp công ty liên thông một cửa, các kết quả như: khách đóng tiền khoản di dời đồng hồ nước để thi công trong vòng 03 ngày; thi công đường ống Ø50 đến những hẻm cụt dưới 30m để gắn ĐHN miễn phí cho người dân; chủ động quan tâm đến các hộ dân thuộc gia đình chính sách, hộ nghèo để có chủ trương hỗ trợ miễn giảm tiền nước...
- Công ty đã có nhiều biện pháp vận động khách hàng sử dụng nước như: cung cấp thông tin định mức và giá biểu tiền nước, thực hiện nhanh thủ tục cấp định mức, cấp bù định mức, tổ chức tiếp xúc, vận động khách hàng sử dụng nước sạch nhằm đảm bảo an toàn cho sức khỏe, bước đầu đã tạo sự quan tâm của khách hàng đến chất lượng nguồn nước sử dụng.
- Thường xuyên phối hợp với các địa phương để phát và nhận hồ sơ yêu cầu gắn ĐHN, đã đẩy nhanh tiến độ gắn đồng hồ nước cho khách hàng.

III. NHẬN XÉT – ĐÁNH GIÁ

1) Kết quả đạt được:

Hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty Cổ Phần Cấp nước Trung An trong năm 2016 đạt được kết quả **TỐT**, các chỉ tiêu chính đều đạt trên 100% so với kế hoạch, đạt biệt hoàn thành yêu cầu Nghị quyết số 35/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của Hội đồng nhân dân thành phố (*đạt chỉ tiêu 100% hộ dân có nước sạch sử dụng trên cả 03 quận thuộc quản lý của Công ty Trung An*) và đạt trên 100% so với cùng kỳ năm 2015.

2) Tồn tại:

- Địa bàn quản lý của Công ty đã mở rộng rất lớn về phía huyện Hóc Môn, vị trí văn phòng công ty lại nằm rất xa khu vực quản lý, vừa qua công ty đã lập thêm 01 phòng giao dịch phục vụ khách hàng thuộc địa bàn quận Hóc Môn (thực hiện các nghiệp vụ: thu tiền, kiểm tra, nhận hồ sơ gắn mới, nâng dờ, thay ĐHN). Tuy nhiên về lâu dài để nâng chất lượng phục vụ khách hàng cần thiết lập các điểm giao dịch tại trung tâm các quận, huyện để tăng cường công tác quản lý, đọc số, thu tiền...)
- Văn phòng làm việc hiện nay không đáp ứng đủ không gian làm việc do khối lượng công việc, tổ chức bộ máy hoạt động tăng (gần gấp đôi năm 2015, gấp 6 lần so với năm 2014 trở về trước).
- Cơ chế về giá nước cho những vùng nông thôn mới (như các xã của huyện Hóc Môn) chưa đầy đủ nên phần lớn các hộ dân vẫn sử dụng nước giếng. Công tác tuyên truyền người dân sử dụng nước máy chưa đạt hiệu quả như mong muốn do vẫn còn xảy ra hiện tượng nước đục.

- Năm 2016, số lượng gắn mới đồng hồ nước nhiều, sản lượng tiêu thụ tăng so năm trước nhưng bên cạnh đó số lượng đồng hồ nước có chỉ số tiêu thụ từ 0 – 4 m³ cũng tăng.
- Khả năng tài chính phục vụ thanh toán chi phí gắn ĐHN hiện tại rất thấp do khối lượng gắn mới ĐHN rất lớn và tiến độ thực hiện nhanh.

B. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH NĂM 2017

I. MỤC TIÊU

- Tiếp tục đảm bảo tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch đạt 100%.
- Giảm tỷ lệ thất thoát nước thấp hơn 20% đến năm 2020.
- Bảo đảm chất lượng nước sạch cho các nhu cầu sinh hoạt, sản xuất, dịch vụ theo các tiêu chuẩn quy định của nhà nước.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào công tác quản lý chất lượng, phát triển và quản lý đơn vị đi vào chiều sâu.

II. NHIỆM VỤ

- Tiếp tục thực hiện công tác phát triển mạng lưới phù hợp tiến độ phát triển dân cư, đô thị.
- Thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nước thất thoát thất thu đáp ứng yêu cầu giảm tỷ lệ thất thoát nước, qua công tác thiết lập DMA.
- Thiết kế và thi công các hầm xả kịp thời cho công tác xả nước nhằm đảm bảo ổn định chất lượng nước.
- Tiếp tục thực hiện công tác gắn mới đồng hồ nước, thay đồng hồ nước theo định kỳ. Di dời đồng hồ nước ra ngoài bất động sản có gắn hộp bảo vệ.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, vận động người dân sử dụng nước sạch.

III. CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2017

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Thực hiện 2016 | Kế hoạch 2017 |
|------------|-------------------------------|----------------------|-----------------------|----------------------|
| | A. KINH DOANH | | | |
| 1 | Sản lượng nước tiêu thụ | 1.000 m ³ | 34.901 | 40.500 |
| 2 | Doanh thu tiền nước | Tỷ đồng | 274,731 | 316,75 |
| 3 | Thay ĐHN cỡ nhỏ | Cái | 21.472 | 23.000 |
| 4 | Thay ĐHN cỡ lớn (≥ 40 ly) | Cái | 23 | 10 |
| 5 | Thi công gắn mới ĐHN | Cái | 85.802 | 25.000 |
| 6 | Dời ĐHN ra ngoài bất động sản | Cái | - | 60.000 |
| 7 | Tỉ lệ hộ dân được cấp nước | % | 100 | 100 |
| 8 | Tỷ lệ thất thoát nước | % | 24,05 | 24 |
| 9 | Tỷ lệ thực thu đương nhiên | % | 98,35 | 100 |
| 10 | Đầu tư xây dựng cơ bản | Mét | 554.901 | 85.621 |

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Để thuận lợi thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm 2017, Cty Trung An đề ra các giải pháp như sau:

- 1) Tiếp tục ứng dụng Công nghệ thông tin vào công tác quản lý: Quản lý giám sát thi công bằng điện thoại di động, hình chụp vị trí thi công có tọa độ GPS; Xây dựng và hoàn chỉnh hệ thống phần mềm sử dụng liên thông các công tác của các phòng ban trong công ty; hoàn chỉnh hệ thống đọc số - thu tiền bằng điện thoại di động; cập nhật đầy đủ các công trình cấp nước, đồng hồ nước, đường ống v.v...trên hệ thống tọa độ GIS.
- 2) Đồng bộ công tác thiết kế phát triển mạng lưới đường ống cấp 3 với công tác thiết kế gắn mới đồng hồ nước, nhằm kịp thời trong công tác thi công – đọc số - thu tiền – thanh quyết toán.
- 3) Tăng cường hơn nữa công tác giám sát và hậu kiểm thi công đường ống, công trình cấp nước, gắn mới đồng hồ nước, tái lập mặt đường...
- 4) Tìm kiếm và hợp tác các đối tác trong ngành là các Công ty Cổ phần Cấp nước, và các đối tác ngoài ngành như bưu điện, điện lực, ngân hàng, siêu thị, thanh toán trực tuyến... để tăng cường các kênh thu tiền nước.
- 5) Liên hệ chặt chẽ Phòng Kỹ Thuật – Công Nghệ Tổng Công ty để áp dụng các tiêu chuẩn kỹ thuật mới vào yêu cầu vật tư, nhằm tăng cường chất lượng vật tư thi công.
- 6) Phối hợp giữa công tác phát triển mạng lưới và xác định đặt điểm xả đảm bảo chất lượng nước ngay sau khi dự án hoàn thành.
- 7) Lập thêm các điểm giao dịch nhằm nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng, tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng nộp hồ sơ gắn đồng hồ nước, thanh toán tiền nước...
- 8) Phát động nhiều phong trào thi đua để khuyến khích CBCNV nâng cao năng suất làm việc và hoàn thành nhiệm vụ.

V. KIẾN NGHỊ

Công ty Cổ phần Cấp nước Trung An kính trình Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn những kiến nghị như sau:

- Đảm bảo tiến độ thanh toán chi phí dịch vụ hàng tháng, chi phí gắn, thay đồng hồ nước nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho đơn vị chỉ động nguồn tài chính trong hoạt động kinh doanh, công tác thanh toán chi phí mua sắm vật tư.
- Sớm tiến hành ký hợp đồng dịch vụ, gắn mới và thay đồng hồ nước năm 2017.

Trân trọng báo cáo./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Ban TGD TCT “để báo cáo”;
- P.KH-ĐT, P.KDDVKH TCT “để biết”;
- P.KT-TC, P.KTCN TCT “để biết”;
- Các Phòng, Ban, Đội Cty Trung An “để biết”;
- Lưu: VT(Tr).

Hoàng Thế Bảo